



NGÂN HÀNG MEGA INTERNATIONAL COMMERCIAL BANK CO., LTD

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tầng 18, Tòa Nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP.HCM

BÁO CÁO CÔNG BỐ THÔNG TIN tại ngày 30/06/2026

(Theo phụ lục 5 thông tư số 41/2016/TT-NHNN)

1. Phạm vi tính tỷ lệ an toàn vốn

a) Nội dung định tính

Tại thời điểm lập báo cáo, Mega ICBC - CN TP. HCM không có công ty con là doanh nghiệp bảo hiểm được loại trừ khi tính tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất.

b) Nội dung định lượng

Chỉ tiêu	Triệu VND
Giá trị khoản đầu tư vào công ty con là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm không được hợp nhất vào vốn khi tính tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất.	-

2. Cơ cấu vốn tự có

a) Nội dung định tính

Tại thời điểm lập báo cáo, Mega ICBC - CN TP. HCM không phát sinh công cụ vốn chủ sở hữu.

b) Nội dung định lượng

Chỉ tiêu	Riêng lẻ (Triệu VND)
Vốn cấp 1	5.219.605
Vốn cấp 2	70.208
Các khoản mục giảm trừ khi tính vốn tự có	-
Vốn tự có	5.289.813

3. Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)

a) Nội dung định tính

Mega ICBC-CN TP.HCM đã xây dựng hệ thống tính tỷ lệ an toàn vốn tự động hàng ngày. Tỷ lệ này được theo dõi, kiểm soát và báo cáo ban quản lý mỗi ngày.

Tỷ lệ an toàn vốn hiện đảm bảo duy trì theo quy định tại Thông tư 41.

b) Nội dung định lượng

Chỉ tiêu	Riêng lẻ (%)
Tỷ lệ an toàn vốn cấp 1	18,38%
Tỷ lệ an toàn vốn	18,63%

Chỉ tiêu	Riêng lẻ (Triệu VND)
Tài sản tính theo rủi ro tín dụng (A)	27.146.108,48
Vốn yêu cầu đối với rủi ro thị trường (B)	-
Vốn yêu cầu đối với rủi ro hoạt động (C)	99.850,30
Tổng giá trị TSC rủi ro (A+12,5*C)	28.394.237,23

4. Rủi ro tín dụng

a) Nội dung định tính

- Theo chính sách quản lý rủi ro tín dụng, NH Mega xác định tỷ lệ nợ xấu mục tiêu, giới hạn tín dụng đối với từng khách hàng doanh nghiệp, định chế tài chính, quy định về thẩm quyền phê duyệt tín dụng, quy

định đảm bảo tín dụng và hạn mức rủi ro tín dụng.

- Ngân hàng hiện không áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng.

b) Nội dung định lượng

Tài sản	Hệ số rủi ro	Riêng lẻ (Triệu VND)	Tổng TS tính theo rủi ro tín dụng (Triệu VND)
Khoản phải đòi Định chế tài chính	50%	10.579.438,96	5.289.719,48
Khoản phải đòi Doanh nghiệp		11.133.040,00	21.689.069,00
Số dư nội bảng	200%	10.556.029,00	21.112.058,00
Số dư ngoại bảng	100%	577.011,00	577.011,00
Các loại tài sản khác	100%	167.320,00	167.320,00
Tài sản tính theo rủi ro tín dụng			27.146.108,48

5. Rủi ro hoạt động

a) Nội dung định tính

- Chính sách quản lý rủi ro hoạt động bao gồm các biện pháp như giảm nhẹ, chia sẻ, chuyển nhượng, tránh rủi ro hoặc chấp nhận rủi ro.

Quản lý rủi ro hoạt động đối với hoạt động thuê ngoài, mua bảo hiểm để giảm thiểu tổn thất rủi ro hoạt động, quản lý rủi ro hoạt động trong ứng dụng công nghệ, tiếp nhận và xử lý khiếu nại khách hàng.

- Triển khai kế hoạch dự phòng nhằm khôi phục, duy trì hoạt động của NH trong thời gian ngắn nhất khi xảy ra thảm họa.

Xây dựng các kế hoạch dự phòng cho các hoạt động theo mức độ ưu tiên, xây dựng kế hoạch phục hồi hệ thống, phục hồi cơ sở dữ liệu căn cứ thời gian gián đoạn tối đa với từng hoạt động.

Đáp ứng các yêu cầu về địa điểm dự phòng.

b) Nội dung định lượng

Chỉ tiêu (Triệu VND)	IC	SC	FC	Tổng cộng
Chỉ số kinh doanh năm quý II.2026 (A)	543.070	44.042	49.675	636.787
Chỉ số kinh doanh năm quý II.2025 (B)	552.339	46.034	72.436	670.809
Chỉ số kinh doanh năm quý II.2024 (C)	563.521	55.732	70.157	689.410
Vốn yêu cầu cho rủi ro hoạt động $(A+B+C)*15\%/3$				99.850,30

6. Rủi ro thị trường

a) Nội dung định tính

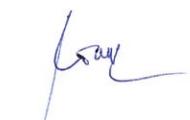
- Chính sách quản lý rủi ro thị trường bám sát diễn biến thị trường trong nước và quốc tế để duy trì hoạt động ngoại hối một cách hợp lý. Tuân thủ các quy định pháp luật và quy định nội bộ của NH Mega theo từng thời kỳ.

Giao dịch ngoại hối của NH Mega gồm các giao dịch mua bán ngoại tệ giao ngay phục vụ nhu cầu của khách hàng, đối tác đối với các loại đồng tiền USD và ngoại tệ khác.

b) Nội dung định lượng

NH Mega không có rủi ro thị trường.

Người lập


NGUYỄN N. P.OANH

Người kiểm tra


HUANG HSIN CHIA

Tp.HCM, ngày 16 tháng 07 năm 2026

Người duyệt


HUANG CHIEN CHIH